

**Phụ lục 4.**  
**BẢNG TỔNG HỢP CÁC VỊ TRÍ CÓ NGUY CƠ NGẬP NƯỚC VÀ SẠT LỎ TRÊN CÁC TUYẾN QUỐC LỘ,**  
**ĐƯỜNG TỈNH DO SỞ XÂY DỰNG QUẢN LÝ**  
(Kèm theo Phương án số:           /PA-UBND ngày    /10/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

| TT       | Vị trí/Đoạn           | Địa phương    | Tình trạng<br>nguy cơ<br>ngập<br>nước/Sạt<br>lở/Sụt trượt | Độ sâu<br>ngập các<br>năm<br>trước<br>(m) | Chiều dài<br>ngập các<br>năm trước<br>(Km) | Hệ thống cảnh báo<br>ATGT đã bố trí      | Ghi chú |
|----------|-----------------------|---------------|-----------------------------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------|------------------------------------------|---------|
| <b>A</b> | <b>Quốc lộ</b>        |               |                                                           |                                           |                                            |                                          |         |
| <b>I</b> | <b>Quốc lộ 19C</b>    |               |                                                           |                                           |                                            |                                          |         |
| 1        | Km50+500 – Km51+200   | xã Đồng Xuân  | Ngập nước                                                 | 1,80                                      | 0,70                                       | 04 bộ biển báo cảnh báo đường ngập nước, |         |
| 2        | Km52+00 – Km53+480    | xã Đồng Xuân  | Ngập nước                                                 | 1,70                                      | 1,48                                       |                                          |         |
| 3        | Km54+00 – Km54+500    | xã Đồng Xuân  | Ngập nước                                                 | 1,20                                      | 0,50                                       |                                          |         |
| 4        | Km55+150 – Km55+300   | xã Đồng Xuân  | Ngập nước                                                 | 1,20                                      | 0,15                                       |                                          |         |
| 5        | Km59+700 – Km60+200   | xã Đồng Xuân  | Ngập nước                                                 | 1,80                                      | 0,50                                       | 06 bộ biển báo cảnh báo đường ngập nước, |         |
| 6        | Km61+200 – Km61+300   | xã Đồng Xuân  | Ngập nước                                                 | 0,70                                      | 0,10                                       |                                          |         |
| 7        | Km62+00 – Km62+300    | xã Đồng Xuân  | Ngập nước                                                 | 0,70                                      | 0,30                                       |                                          |         |
| 8        | Km65+900 – Km66+200   | xã Xuân Phước | Ngập nước                                                 | 1,20                                      | 0,30                                       | 02 bộ biển báo cảnh báo đường ngập nước  |         |
| 9        | Km101+600 - Km101+650 | Xã Sơn Hòa    | Ngập nước                                                 | 0,50                                      | 0,05                                       | 02 bộ biển báo sạt lở                    |         |
| 10       | Km77+700 - Km77+800   | Xã Sơn Hòa    | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | 02 bộ biển báo sạt lở                    |         |

| TT        | Vị trí/Đoạn          | Địa phương                         | Tình trạng<br>nguy cơ<br>ngập<br>nước/Sạt<br>lở/Sụt trượt | Độ sâu<br>ngập các<br>năm<br>trước<br>(m) | Chiều dài<br>ngập các<br>năm trước<br>(Km) | Hệ thống cảnh báo<br>ATGT đã bố trí        | Ghi chú |
|-----------|----------------------|------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------|---------|
| 11        | Km81+700 - Km82+100  | Xã Vân Hòa                         | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | 02 bộ biển báo sạt lở                      |         |
| 12        | Km87+200 - Km87+600  | Xã Vân Hòa                         | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | 02 bộ biển báo sạt lở                      |         |
| 13        | Km99+00 - Km101+200  | Xã Sơn Hòa                         | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | 02 bộ biển báo sạt lở                      |         |
| 14        | Km142+00 - Km144+500 | xã Sông Hình                       | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | 02 bộ biển báo sạt lở                      |         |
| 11        | Km160+400-Km161+100  | xã Ea Riêng                        | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | 02 bộ biển báo sạt lở                      |         |
| 12        | Km164+600-Km166+100  | xã Ea Riêng                        | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | 02 bộ biển báo sạt lở                      |         |
| <b>II</b> | <b>Quốc lộ 25</b>    |                                    |                                                           |                                           |                                            |                                            |         |
| 1         | Km0+00 - Km2+300     | Phường Tuy<br>Hoà                  | Ngập nước                                                 | 3,00                                      | 2,30                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| 2         | Km2+500 - Km5+100    | Phường Tuy<br>Hoà; xã Phú<br>Hoà 1 | Ngập nước                                                 | 1,30                                      | 2,60                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| 3         | Km5+500 - Km6+600    | Xã Phú Hoà 1                       | Ngập nước                                                 | 0,30                                      | 1,10                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| 5         | Km11+900 - Km13+450  | Xã Phú Hoà 1                       | Ngập nước                                                 | 1,00                                      | 1,55                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| 4         | Km7+350 - Km9+600    | Xã Phú Hoà 1                       | Ngập nước                                                 | 1,60                                      | 2,25                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| 6         | Km14+460 - Km14+900  | Xã Phú Hoà 1                       | Ngập nước                                                 | 1,40                                      | 0,44                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| 7         | Km17+850 - Km17+950  | Xã Phú Hoà 1                       | Ngập nước                                                 | 0,50                                      | 0,10                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |

| TT         | Vị trí/Đoạn         | Địa phương   | Tình trạng<br>nguy cơ<br>ngập<br>nước/Sạt<br>lở/Sụt trượt | Độ sâu<br>ngập các<br>năm<br>trước<br>(m) | Chiều dài<br>ngập các<br>năm trước<br>(Km) | Hệ thống cảnh báo<br>ATGT đã bố trí        | Ghi chú |
|------------|---------------------|--------------|-----------------------------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------|---------|
| 8          | Km18+770 - Km20+00  | Xã Phú Hoà 1 | Ngập nước                                                 | 1,00                                      | 1,23                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| 9          | Km21+150 - Km23+00  | Xã Phú Hoà 1 | Ngập nước                                                 | 0,60                                      | 1,85                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| 10         | Km25+700 - Km29+900 | Xã Phú Hoà 1 | Ngập nước                                                 | 3,50                                      | 4,20                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| 11         | Km34+450 - Km34+550 | Xã Sơn Hòa   | Ngập nước                                                 | 0,50                                      | 0,10                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| 12         | Km39+750-Km39+950   | xã Sơn Hòa   | Ngập nước                                                 | 0,30                                      | 0,25                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| <b>III</b> | <b>Quốc lộ 26</b>   |              |                                                           |                                           |                                            |                                            |         |
| 1          | Km31+200-Km37+00    | Xã Ea Trang  | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | - 02 biển báo W.228<br>(Đá lở)             |         |
| 2          | Km33+330 - Km33+430 | Xã Ea Trang  | Ngập nước                                                 | 0,40                                      | 0,10                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| 3          | Km33+350 - Km33+500 | Xã Ea Trang  | Ngập nước                                                 | 0,80                                      | 0,15                                       |                                            |         |
| 4          | Km37+470 - Km37+770 | Xã Ea Trang  | Ngập nước                                                 | 0,60                                      | 0,30                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| 5          | Km46+00-Km47+00     | Xã Ea Trang  | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | - 02 biển báo W.228<br>(Đá lở)             |         |
| 6          | Km54+00-Km55+00     | Xã Cư M'ta   | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | - 02 biển báo W.228<br>(Đá lở)             |         |
| 7          | Km52+500 - Km52+600 | Xã M'Đrăk    | Ngập nước                                                 | 0,80                                      | 0,20                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| 8          | Km75+230 - Km75+480 | Xã M'Đrăk    | Ngập nước                                                 | 0,50                                      | 0,25                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |

| TT        | Vị trí/Đoạn           | Địa phương       | Tình trạng<br>nguy cơ<br>ngập<br>nước/Sạt<br>lở/Sụt trượt | Độ sâu<br>ngập các<br>năm<br>trước<br>(m) | Chiều dài<br>ngập các<br>năm trước<br>(Km) | Hệ thống cảnh báo<br>ATGT đã bố trí                             | Ghi chú |
|-----------|-----------------------|------------------|-----------------------------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|---------|
| 9         | Km114+900 - Km115+100 | Xã Ea Phê        | Ngập nước                                                 | 0,60                                      | 0,20                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước                      |         |
| 10        | Km118+300 - Km118+550 | Xã Ea Phê        | Ngập nước                                                 | 0,40                                      | 0,25                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước                      |         |
| 11        | Km119+350 - Km119+600 | Xã Ea Phê        | Ngập nước                                                 | 0,40                                      | 0,25                                       |                                                                 |         |
| <b>IV</b> | <b>Quốc lộ 27</b>     |                  |                                                           |                                           |                                            |                                                                 |         |
| 1         | Km15+400 - Km15+500   | Xã Ea Ktur       | Ngập nước                                                 | 0,30                                      | 0,10                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước                      |         |
| 2         | Km16+450 - Km16+550   | Xã Dray<br>Bhăng | Ngập nước                                                 | 0,30                                      | 0,10                                       | - 02 biển báo W.245a<br>(Đi chậm) + Đoạn<br>đường hay ngập nước |         |
| 3         | Km17+050 - Km17+150   | Xã Dray<br>Bhăng | Ngập nước                                                 | 0,30                                      | 0,10                                       |                                                                 |         |
| 4         | Km19+580 - Km19+620   | Xã Dray<br>Bhăng | Ngập nước                                                 | 0,30                                      | 0,04                                       | - 02 biển báo W.245a<br>(Đi chậm) + Đoạn<br>đường hay ngập nước |         |
| 5         | Km22+400 - Km22+600   | Xã Dray<br>Bhăng | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | - 02 biển báo W.228<br>(Đá lở)                                  |         |
| 6         | Km23+500 - Km23+700   | Xã Dray<br>Bhăng | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | - 02 biển báo W.228<br>(Đá lở)                                  |         |
| 7         | Km27+900 - Km29+500   | Xã Hoà Sơn       | Ngập nước                                                 | 1,80                                      | 1,60                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước                      |         |
| 8         | Km28+600 - Km28+800   | Xã Hoà Sơn       | Ngập nước                                                 | 0,30                                      | 0,20                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước                      |         |

| TT       | Vị trí/Đoạn         | Địa phương         | Tình trạng<br>nguy cơ<br>ngập<br>nước/Sạt<br>lở/Sụt trượt | Độ sâu<br>ngập các<br>năm<br>trước<br>(m) | Chiều dài<br>ngập các<br>năm trước<br>(Km) | Hệ thống cảnh báo<br>ATGT đã bố trí        | Ghi chú                                                  |
|----------|---------------------|--------------------|-----------------------------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------|
| 9        | Km35+800 - Km36+00  | Xã Liên Sơn<br>Lắk | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | - 02 biển báo W.228<br>(Đá lở)             |                                                          |
| 10       | Km48+100 - Km49+050 | Xã Đăk Liêng       | Ngập nước                                                 | 0,30                                      | 0,95                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |                                                          |
| 11       | Km50+00 - Km50+500  | Xã Đăk Liêng       | Ngập nước                                                 | 0,30                                      | 0,50                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |                                                          |
| 12       | Km58+00 - Km60+00   | Xã Đăk Phoi        | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | - 02 biển báo W.228<br>(Đá lở)             |                                                          |
| 13       | Km72+900            | Xã Nam Ka          | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | - 02 biển báo W.228<br>(Đá lở)             |                                                          |
| 14       | Km76+200 - Km76+500 | Xã Krông Nô        | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | - 02 biển báo W.228<br>(Đá lở)             |                                                          |
| 15       | Km77+00 - Km77+500  | Xã Krông Nô        | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | - 02 biển báo W.228<br>(Đá lở)             |                                                          |
| 16       | Km79+400            | Xã Krông Nô        | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | - 02 biển báo W.228<br>(Đá lở)             |                                                          |
| <b>V</b> | <b>Quốc lộ 29</b>   |                    |                                                           |                                           |                                            |                                            |                                                          |
| 1        | Km0+700 (T)         | xã Hòa Xuân        | Sạt lở                                                    |                                           |                                            |                                            | Thường xuyên sạt<br>lở tràn lấp rãnh dọc<br>và mặt đường |
| 1        | Km3+380             | xã Hòa Xuân        | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | - 02 biển báo W.228<br>(Đá lở)             |                                                          |
| 2        | Km4+850             | xã Hòa Xuân        | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | - 02 biển báo W.228<br>(Đá lở)             |                                                          |

| TT        | Vị trí/Đoạn           | Địa phương         | Tình trạng<br>nguy cơ<br>ngập<br>nước/Sạt<br>lở/Sụt trượt | Độ sâu<br>ngập các<br>năm<br>trước<br>(m) | Chiều dài<br>ngập các<br>năm trước<br>(Km) | Hệ thống cảnh báo<br>ATGT đã bố trí        | Ghi chú                                                  |
|-----------|-----------------------|--------------------|-----------------------------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------|
| 4         | Km10+900              | xã Hòa Xuân        | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | - 02 biển báo W.228<br>(Đá lở)             | Thường xuyên sạt<br>lở tràn lấp rãnh dọc<br>và mặt đường |
| 5         | Km25+300              | Phường Hòa<br>Hiệp | ngập nước                                                 | 0,30                                      | 0,10                                       |                                            |                                                          |
| 6         | Km30+1500             | Phường Đông<br>Hòa | ngập nước                                                 | 0,20                                      | 0,20                                       |                                            |                                                          |
| 7         | Km68+800              | Xã Đức Bình        | ngập nước                                                 | 1,50                                      | 0,20                                       |                                            |                                                          |
| 8         | Km72+250              | Xã Đức Bình        | ngập nước                                                 | 0,20                                      | 0,10                                       |                                            |                                                          |
| 9         | Km104+470             | xã Ea Ly           | ngập nước                                                 | 0,40                                      | 0,10                                       |                                            | Hạ lưu nền đất cao<br>không có chỗ thoát                 |
| 10        | Km107+800             | xã Ea Ly           | ngập nước                                                 | 0,20                                      | 0,10                                       |                                            | Hạ lưu nền đất cao<br>không có chỗ thoát                 |
| 11        | Km160+750 - Km161+00  | Xã Tam<br>Giang    | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | 02 bộ biển báo sạt lở                      |                                                          |
| 12        | Km187+700 - Km187+800 | Xã Pong<br>Drang   | Ngập nước                                                 | 0,30                                      | 0,10                                       |                                            | Đã bàn giao XDCH                                         |
| 13        | Km259+550 - Km259+700 | Xã Ea Súp          | Ngập nước                                                 | 0,40                                      | 0,15                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |                                                          |
| 14        | Km275+400 - Km275+700 | Xã Ea Bung         | Ngập nước                                                 | 0,60                                      | 0,30                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |                                                          |
| 15        | Km276+400 - Km278+800 | Xã Ea Bung         | Ngập nước                                                 | 0,60                                      | 0,40                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |                                                          |
| <b>VI</b> | <b>Quốc lộ 14C</b>    |                    |                                                           |                                           |                                            |                                            |                                                          |
| 1         | Km211+800 - Km212+300 | Xã Ia Lốp          | Ngập nước                                                 | 0,80                                      | 0,50                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |                                                          |
| 2         | Km213+00 - Km213+800  | Xã Ia R'Ve         | Ngập nước                                                 | 2,00                                      | 0,80                                       |                                            |                                                          |

| TT          | Vị trí/Đoạn                          | Địa phương       | Tình trạng<br>nguy cơ<br>ngập<br>nước/Sạt<br>lở/Sụt trượt | Độ sâu<br>ngập các<br>năm<br>trước<br>(m) | Chiều dài<br>ngập các<br>năm trước<br>(Km) | Hệ thống cảnh báo<br>ATGT đã bố trí        | Ghi chú |
|-------------|--------------------------------------|------------------|-----------------------------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------|---------|
| 3           | Km14+600 - Km14+800<br>(Tuyến nhánh) | Xã Ia R'Ve       | Ngập nước                                                 | 0,40                                      | 0,20                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| <b>VII</b>  | <b>Quốc lộ 1</b>                     |                  |                                                           |                                           |                                            |                                            |         |
|             | Không có                             |                  |                                                           |                                           |                                            |                                            |         |
| <b>VIII</b> | <b>Quốc lộ 1D</b>                    |                  |                                                           |                                           |                                            |                                            |         |
| 1           | Km23+050                             | Xã Xuân Lộc      | Ngập nước                                                 | 0,30                                      | 50,00                                      | 02 biển báo đường<br>ngập nước             |         |
| 2           | Km23+30                              | Xã Xuân Lộc      | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | 02 biển báo W.228<br>(Đá lở)               |         |
| 3           | Km24+700                             | Xã Xuân Lộc      | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | 02 Biển báo W.228<br>(Đá lở)               |         |
| <b>B</b>    | <b>Đường tỉnh</b>                    |                  |                                                           |                                           |                                            |                                            |         |
| <b>I</b>    | <b>Tuyến ĐT.641</b>                  |                  |                                                           |                                           |                                            |                                            |         |
| 1           | Km2+300 – Km8+600                    | Xã Tuy An<br>Bắc | Ngập nước                                                 | 2,00                                      | 6,30                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| 2           | Km11+300 – Km15+300                  | Xã Đồng<br>Xuân  | Ngập nước                                                 | 1,80                                      | 4,00                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| 3           | Km9+00 – Km11+00                     | Xã Đồng<br>Xuân  | Ngập nước                                                 | 2,00                                      | 2,00                                       |                                            |         |
| <b>II</b>   | <b>Tuyến ĐT.642</b>                  |                  |                                                           |                                           |                                            |                                            |         |
| 1           | Km2+500 - Km3+200                    | Xã Xuân Thọ      | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | 02 bộ biển báo sạt lở                      |         |
| 2           | Km3+300 - Km4+100                    | Xã Xuân Thọ      | Sạt lở                                                    |                                           |                                            |                                            |         |
| 3           | Km5+500 - Km7+00                     | Xã Đồng<br>Xuân  | Sạt lở                                                    |                                           |                                            |                                            |         |
| 4           | Km9+500 - Km10+00                    | Xã Đồng<br>Xuân  | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | 02 bộ biển báo sạt lở                      |         |
| 5           | Km13+500 - Km14+00                   | Xã Đồng          | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | 02 bộ biển báo sạt lở                      |         |

| TT         | Vị trí/Đoạn         | Địa phương         | Tình trạng<br>nguy cơ<br>ngập<br>nước/Sạt<br>lở/Sụt trượt | Độ sâu<br>ngập các<br>năm<br>trước<br>(m) | Chiều dài<br>ngập các<br>năm trước<br>(Km) | Hệ thống cảnh báo<br>ATGT đã bố trí        | Ghi chú |
|------------|---------------------|--------------------|-----------------------------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------|---------|
|            |                     | Xuân               |                                                           |                                           |                                            |                                            |         |
| 6          | Km15+200 - Km15+400 | Xã Đồng<br>Xuân    | Sạt lở                                                    |                                           |                                            |                                            |         |
| 7          | Km14+00 – Km16+750  | Xã Đồng<br>Xuân    | Ngập nước                                                 | 2,50                                      | 2,75                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| <b>III</b> | <b>Tuyến ĐT.643</b> |                    |                                                           |                                           |                                            |                                            |         |
| 1          | Km2+00 - Km4+00     | Xã Tuy An<br>Nam   | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | 02 bộ biển báo sạt lở                      |         |
| 2          | Km5+00 - Km6+00     | Xã Tuy An<br>Nam   | Sạt lở                                                    |                                           |                                            |                                            |         |
| 3          | Km8+900 - Km9+500   | Xã Tuy An<br>Nam   | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | 02 bộ biển báo sạt lở                      |         |
| 4          | Km10+00 - Km11+00   | Xã Tuy An<br>Nam   | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | 02 bộ biển báo sạt lở                      |         |
| 5          | Km12+750-Km13+00    | Xã Tuy An<br>Nam   | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | 02 bộ biển báo sạt lở                      |         |
| 6          | Km14+600-Km15+500   | Xã Tuy An<br>Nam   | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | 02 bộ biển báo sạt lở                      |         |
| <b>IV</b>  | <b>Tuyến ĐT.644</b> |                    |                                                           |                                           |                                            |                                            |         |
| 1          | Km0+00 – Km0+400    | Phường Sông<br>Cầu | Ngập nước                                                 | 0,80                                      | 0,40                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| 2          | Km4+110 – Km4+740   | xã Xuân Thọ        | Ngập nước                                                 | 2,00                                      | 0,63                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| 3          | Km13+00 - Km17+400  | xã Xuân Thọ        | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | 02 bộ biển báo sạt lở                      |         |
| <b>V</b>   | <b>Tuyến ĐT.645</b> |                    |                                                           |                                           |                                            |                                            |         |
|            | Không có            |                    |                                                           |                                           |                                            |                                            |         |
| <b>VI</b>  | <b>Tuyến ĐT.646</b> |                    |                                                           |                                           |                                            |                                            |         |

| TT         | Vị trí/Đoạn         | Địa phương       | Tình trạng<br>nguy cơ<br>ngập<br>nước/Sạt<br>lở/Sụt trượt | Độ sâu<br>ngập các<br>năm<br>trước<br>(m) | Chiều dài<br>ngập các<br>năm trước<br>(Km) | Hệ thống cảnh báo<br>ATGT đã bố trí        | Ghi chú |
|------------|---------------------|------------------|-----------------------------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------|---------|
| 1          | Km1+900 - Km2+150   | Xã Phú Mỹ        | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | 02 bộ biển báo sạt lở                      |         |
| 2          | Km21+550-Km21+750   | Xã Tây Sơn       | Ngập nước                                                 | 0,80                                      | 0,20                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| 3          | Km2+450 - Km2+800   | Xã Phú Mỹ        | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | 02 bộ biển báo sạt lở                      |         |
| 4          | Km3+200 - Km3+700   | Xã Phú Mỹ        | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | 02 bộ biển báo sạt lở                      |         |
| 5          | Km4+550 - Km4+900   | Xã Tây Sơn       | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | 02 bộ biển báo sạt lở                      |         |
| 6          | Km6+650 - Km6+700   | Xã Tây Sơn       | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | 02 bộ biển báo sạt lở                      |         |
| 7          | Km13+400 - Km13+700 | Xã Tây Sơn       | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | 02 bộ biển báo sạt lở                      |         |
| 8          | Km14+900 - Km15+650 | Xã Tây Sơn       | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | 02 bộ biển báo sạt lở                      |         |
| 9          | Km19+900 - Km20+400 | Xã Tây Sơn       | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | 02 bộ biển báo sạt lở                      |         |
| 10         | Km21+050 - Km21+150 | Xã Tây Sơn       | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | 02 bộ biển báo sạt lở                      |         |
| 11         | Km21+900 - Km22+450 | Xã Tây Sơn       | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | 02 bộ biển báo sạt lở                      |         |
| 12         | Km25+700 - Km26+300 | Xã Tây Sơn       | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | 02 bộ biển báo sạt lở                      |         |
| <b>VII</b> | <b>Tuyến ĐT.647</b> |                  |                                                           |                                           |                                            |                                            |         |
| 1          | Km0+300 - Km0+400   | Xã Xuân<br>Phước | Ngập nước                                                 | 1,00                                      | 0,10                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| 2          | Km1+800 - Km2+800   | Xã Xuân<br>Phước | Ngập nước                                                 | 1,00                                      | 1,00                                       |                                            |         |
| 3          | Km3+00 - Km3+450    | Xã Xuân<br>Phước | Ngập nước                                                 | 0,80                                      | 0,45                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| 4          | Km10+900 - Km11+300 | Xã Phú Mỹ        | Ngập nước                                                 | 1,50                                      | 0,40                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| 5          | Km11+800 - Km13+300 | Xã Phú Mỹ        | Ngập nước                                                 | 1,20                                      | 1,50                                       |                                            |         |
| 6          | Km14+00 - Km14+300  | Xã Phú Mỹ        | Ngập nước                                                 | 0,70                                      | 0,30                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |

| TT          | Vị trí/Đoạn               | Địa phương       | Tình trạng<br>nguy cơ<br>ngập<br>nước/Sạt<br>lở/Sụt trượt | Độ sâu<br>ngập các<br>năm<br>trước<br>(m) | Chiều dài<br>ngập các<br>năm trước<br>(Km) | Hệ thống cảnh báo<br>ATGT đã bố trí        | Ghi chú |
|-------------|---------------------------|------------------|-----------------------------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------|---------|
| 7           | Km22+900 - Km23+100       | Xã Phú Mỹ        | Ngập nước                                                 | 0,80                                      | 0,20                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| 8           | Km19+400 - Km20+700       | xã Phú Mỹ        | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | 02 bộ biển báo sạt lở                      |         |
| 9           | Km22+00 - Km23+00         | xã Phú Mỹ        | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | 02 bộ biển báo sạt lở                      |         |
| 10          | Km23+900 - Km24+00        | xã Phú Mỹ        | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | 02 bộ biển báo sạt lở                      |         |
| 11          | Km28+200 - Km29+00        | xã Phú Mỹ        | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | 02 bộ biển báo sạt lở                      |         |
| <b>VIII</b> | <b>Tuyến ĐT.649</b>       |                  |                                                           |                                           |                                            |                                            |         |
| 1           | Km0-Km0+200               | xã Tuy An<br>Nam | Ngập nước                                                 | 0,2-0,6                                   | 0,20                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| 2           | Km6+300-Km6+800           | xã Ô Loan        | Ngập nước                                                 | 0,2-0,6                                   | 0,50                                       |                                            |         |
| <b>IX</b>   | <b>Tuyến ĐT.650</b>       |                  |                                                           |                                           |                                            |                                            |         |
| 1           | Km0+00 – Km2+00           | xã Tuy An<br>Bắc | Ngập nước                                                 | 2,00                                      | 2,00                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| 2           | Km3+500 – Km4+00          | xã Tuy An<br>Tây | Ngập nước                                                 | 1,00                                      | 0,50                                       |                                            |         |
| <b>X</b>    | <b>Tuyến TDA2,3</b>       |                  |                                                           |                                           |                                            |                                            |         |
|             | Không có                  |                  |                                                           |                                           |                                            |                                            |         |
| <b>XI</b>   | <b>Tuyến CVR QL.29</b>    |                  |                                                           |                                           |                                            |                                            |         |
|             | Không có                  |                  |                                                           |                                           |                                            |                                            |         |
| <b>XII</b>  | <b>Tuyến CVR QL.29</b>    |                  |                                                           |                                           |                                            |                                            |         |
|             | Không có                  |                  |                                                           |                                           |                                            |                                            |         |
| <b>I</b>    | <b>ĐT.697 (Tỉnh lộ 1)</b> |                  |                                                           |                                           |                                            |                                            |         |
| 1           | Km57+800-Km57+900         | Xã Ea Súp        | Ngập nước                                                 | 0,50                                      | 0,10                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |

| TT         | Vị trí/Đoạn                | Địa phương  | Tình trạng<br>nguy cơ<br>ngập<br>nước/Sạt<br>lở/Sụt trượt | Độ sâu<br>ngập các<br>năm<br>trước<br>(m) | Chiều dài<br>ngập các<br>năm trước<br>(Km) | Hệ thống cảnh báo<br>ATGT đã bố trí        | Ghi chú |
|------------|----------------------------|-------------|-----------------------------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------|---------|
| 2          | Km65+300-Km65+600          | Xã Ea Súp   | Ngập nước                                                 | 0,40                                      | 0,30                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| 3          | Km68+400-Km68+600          | Xã Ea Súp   | Ngập nước                                                 | 0,40                                      | 0,20                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| 4          | Km77+500-Km77+700          | Xã Ea Súp   | Ngập nước                                                 | 0,30                                      | 0,20                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| 5          | Km77+900-Km78+040          | Xã Ea Súp   | Ngập nước                                                 | 0,30                                      | 0,14                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| <b>II</b>  | <b>ĐT.698 (Tỉnh lộ 2)</b>  |             |                                                           |                                           |                                            |                                            |         |
|            | Không có                   |             |                                                           |                                           |                                            |                                            |         |
| <b>III</b> | <b>ĐT.699 (Tỉnh lộ 3)</b>  |             |                                                           |                                           |                                            |                                            |         |
| 1          | Km12+850 - Km13+150        | Xã Phú Xuân | Ngập nước                                                 | 1,00                                      | 0,20                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| <b>IV</b>  | <b>ĐT.697E (Tỉnh lộ 5)</b> |             |                                                           |                                           |                                            |                                            |         |
| 1          | Km3+710 - Km3+750          | Xã Ea Nuôl  | Ngập nước                                                 | 0,20                                      | 0,04                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| 2          | Km10+200 - Km10+250        | Xã Ea Nuôl  | Ngập nước                                                 | 0,20                                      | 0,05                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| <b>V</b>   | <b>ĐT.687 (Tỉnh lộ 7)</b>  |             |                                                           |                                           |                                            |                                            |         |
| 1          | Km9+217 - Km9+257          | Xã Ea Nuôl  | Sụt lún                                                   |                                           |                                            | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo sạt lở          |         |

| TT          | Vị trí/Đoạn                | Địa phương       | Tình trạng<br>nguy cơ<br>ngập<br>nước/Sạt<br>lở/Sụt trượt | Độ sâu<br>ngập các<br>năm<br>trước<br>(m) | Chiều dài<br>ngập các<br>năm trước<br>(Km) | Hệ thống cảnh báo<br>ATGT đã bố trí                                                                          | Ghi chú           |
|-------------|----------------------------|------------------|-----------------------------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 2           | Km17+520 - Km17+560        | Xã Ea Nuôl       | Sụt lún, sạt lở                                           |                                           |                                            | 06 bộ biển báo hạn<br>chế tốc độ, 02 bộ biển<br>báo cảnh báo sạt lở,<br>02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường hẹp | Tiếp tục theo dõi |
| <b>VI</b>   | <b>ĐT.688 (Tỉnh lộ 8)</b>  |                  |                                                           |                                           |                                            |                                                                                                              |                   |
|             | Không có                   |                  |                                                           |                                           |                                            |                                                                                                              |                   |
| <b>VII</b>  | <b>ĐT.689 (Tỉnh lộ 9)</b>  |                  |                                                           |                                           |                                            |                                                                                                              |                   |
| 1           | Km20+100-Km20+300          | Xã Krông<br>Bông | Ngập nước                                                 | 0,80                                      | 0,20                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước                                                                   |                   |
| 2           | Km23+500-Km24+00           | Xã Krông<br>Bông | Ngập nước                                                 | 0,60                                      | 0,50                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước                                                                   |                   |
| <b>VIII</b> | <b>ĐT.690 (Tỉnh lộ 10)</b> |                  |                                                           |                                           |                                            |                                                                                                              |                   |
|             | Không có                   |                  |                                                           |                                           |                                            |                                                                                                              |                   |
| <b>IX</b>   | <b>ĐT.692 (Tỉnh lộ 12)</b> |                  |                                                           |                                           |                                            |                                                                                                              |                   |
|             | Không có                   |                  |                                                           |                                           |                                            |                                                                                                              |                   |
| <b>X</b>    | <b>ĐT.693 (Tỉnh lộ 13)</b> |                  |                                                           |                                           |                                            |                                                                                                              |                   |
| 1           | Km11+970 - Km12+030        | Xã M'Đrăk        | Ngập nước                                                 | 0,70                                      | 0,06                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước                                                                   | Đã bàn giao XD CB |
| 2           | Km18+400 - Km18+460        | Xã Cư Pao        | Ngập nước                                                 | 0,80                                      | 0,06                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước                                                                   | Đã bàn giao XD CB |
| 3           | Km30+240 - Km30+360        | Xã Cư Pao        | Ngập nước                                                 | 1,00                                      | 0,12                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước                                                                   |                   |

| TT         | Vị trí/Đoạn                | Địa phương  | Tình trạng<br>nguy cơ<br>ngập<br>nước/Sạt<br>lở/Sụt trượt | Độ sâu<br>ngập các<br>năm<br>trước<br>(m) | Chiều dài<br>ngập các<br>năm trước<br>(Km) | Hệ thống cảnh báo<br>ATGT đã bố trí        | Ghi chú |
|------------|----------------------------|-------------|-----------------------------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------|---------|
| 4          | Km31+250 - Km31+350        | Xã Cư Prao  | Ngập nước                                                 | 0,80                                      | 0,10                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| 5          | Km31+900 - Km32+050        | Xã Cư Prao  | Ngập nước                                                 | 1,00                                      | 0,15                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| 6          | Km34+270 - Km34+330        | Xã Cư Prao  | Ngập nước                                                 | 0,60                                      | 0,06                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| 7          | Km35+220 - Km35+280        | Xã Cư Prao  | Ngập nước                                                 | 0,50                                      | 0,12                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| 8          | Km36+730 - Km36+830        | Xã Cư Prao  | Ngập nước                                                 | 0,70                                      | 0,10                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| <b>XI</b>  | <b>ĐT.695 (Tỉnh lộ 15)</b> |             |                                                           |                                           |                                            |                                            |         |
| 1          | Km4+350 - Km4+500          | Xã Ea Drăng | Ngập nước                                                 | 0,4                                       | 0,15                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| 2          | Km14+850 - Km15+00         | Xã Ea Drăng | Ngập nước                                                 | 0,4                                       | 0,15                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| 3          | Km17+500 - Km17+950        | Xã Ea Hiao  | Ngập nước                                                 | 0,3                                       | 0,45                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| 4          | Km18+350 - Km18+400        | Xã Ea Hiao  | Ngập nước                                                 | 0,3                                       | 0,05                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| <b>XII</b> | <b>ĐT.697B</b>             |             |                                                           |                                           |                                            |                                            |         |
| 1          | Km6+910                    | Xã Ea Wy    | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | 02 bộ biển báo sạt lở                      |         |
| 2          | Km8+500                    | Xã Ea Wy    | Sạt lở                                                    |                                           |                                            | 02 bộ biển báo sạt lở                      |         |
| 3          | Km28+800-Km29+400          | Xã Ea Wy    | Ngập nước                                                 | 0,40                                      | 0,60                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| 4          | Km42+800-Km43+200          | Xã Ea Rôk   | Ngập nước                                                 | 0,30                                      | 0,40                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |

| TT          | Vị trí/Đoạn                     | Địa phương  | Tình trạng<br>nguy cơ<br>ngập<br>nước/Sạt<br>lở/Sụt trượt | Độ sâu<br>ngập các<br>năm<br>trước<br>(m) | Chiều dài<br>ngập các<br>năm trước<br>(Km) | Hệ thống cảnh báo<br>ATGT đã bố trí        | Ghi chú |
|-------------|---------------------------------|-------------|-----------------------------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------|---------|
| <b>XIII</b> | <b>Đường Tuần tra biên giới</b> |             |                                                           |                                           |                                            |                                            |         |
| 1           | Km4+700-Km4+900                 | Xã Buôn Đôn | Ngập nước                                                 | 0,50                                      | 0,20                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |
| 2           | Km10+200-Km10+400               | Xã Buôn Đôn | Ngập nước                                                 | 0,50                                      | 0,20                                       | 02 bộ biển báo cảnh<br>báo đường ngập nước |         |

**\* Phương án khắc phục:**

- Đối với các vị trí ngập nước: bố trí biển báo cảnh báo 02 đầu, cử người phối hợp với chính quyền địa phương trực gác không cho người và phương tiện đi qua khi chưa đảm bảo an toàn.

- Đối với vị trí xảy ra sạt lở, sụt trượt: bố trí biển báo cảnh báo 02 đầu, cử người phối hợp với chính quyền địa phương trực gác không cho người và phương tiện đi qua khi chưa đảm bảo an toàn. Huy động thiết bị, máy móc, nhân lực hút dọn đất đá hoặc gia cố rọ đá để đảm bảo thông xe 1 làn trong thời gian nhanh nhất, sau đó tiếp tục hút dọn, gia cố để đảm bảo giao thông thông suốt, an toàn.